

Sở GD&ĐT TP Đà Nẵng
Trường: THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Trần Thị Thanh Thuý
Ngày soạn: 02/04/2026
Lớp dạy: 11/1, 11/5, 11/9, 11/10, 11/12
Thời gian thực hiện: Tuần học 32, 33

CHỦ ĐỀ 7. PHẦN MỀM CHỈNH SỬA ẢNH VÀ LÀM VIDEO BÀI 30: BIÊN TẬP PHIM

Môn học: Tin học lớp 11. Thời gian thực hiện: 3 tiết: 63, 64, 65

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

- Biết các tính năng chung của các phần mềm biên tập phim

2. Về năng lực

2.1 Năng lực chung

- *Tự chủ và tự học*: Tự tìm hiểu về các công việc quản lí, lưu trữ dữ liệu và khai thác thông tin cho các bài toán quản lí.

- *Giao tiếp và hợp tác*: Biết lựa chọn hình thức làm việc nhóm với quy mô phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ.

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Thực hiện được lưu trữ dữ liệu và khai thác thông tin từ dữ liệu lưu trữ phục vụ cho các bài toán quản lí.

2.2 Năng lực tin học

- *Nle (Hợp tác trong môi trường số)*: Tự tìm hiểu video và nguồn tài nguyên trên môi trường số, chia sẻ video.

- *Nlc (Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông)*: Sử dụng được một số công cụ cơ bản biên tập phim: chỉnh sửa ảnh, âm thanh, tạo phụ đề, tạo các hiệu ứng chuyển cảnh, căn chỉnh thời gian.

2.3. Năng lực số

- **3.1.NC1a (Phát triển nội dung số)**: Tạo lập và biên tập được nội dung số (video) thông qua việc chỉnh sửa, cắt ghép, thêm hiệu ứng, âm thanh và phụ đề để tạo ra sản phẩm mới hoàn chỉnh.

- **5.2.NC1b (Xác định nhu cầu và giải pháp công nghệ)**: Sử dụng được các công cụ xử lí video (VideoPad hoặc tương đương) để giải quyết các vấn đề kĩ thuật cụ thể (video bị rung, âm thanh nhỏ, chuyển cảnh gắt) nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm.

3. Về phẩm chất

- Hình thành ý thức trách nhiệm, tính cẩn thận khi làm việc nhóm, phẩm chất làm việc chăm chỉ, chuyên cần hoàn thành một nhiệm vụ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị và học liệu: Máy tính, tivi (máy chiếu), bảng phụ (nếu có).

2. Học liệu:

- **Giáo viên**: Kế hoạch bài dạy, phiếu giao nhiệm vụ (phiếu học tập), phiếu đánh giá kết quả thực hiện của nhóm và một số tài liệu có liên quan.

Máy tính đã cài đặt sẵn phần mềm chỉnh sửa ảnh GIMP.

- **Học sinh**: SGK Tin 11, đồ dùng học tập.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

a. Mục tiêu:

- HS biết tầm quan trọng của việc biên tập phim.

b. Nội dung:

- Giáo viên trình bày vấn đề, học sinh lắng nghe và tham gia trả lời các câu hỏi gợi mở do giáo viên đặt ra.

c. Sản phẩm:

- Các câu trả lời của học sinh
- Nhận thức và thái độ học tập của học sinh với bài học

d. Tổ chức hoạt động

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chuẩn bị 1 đoạn video tiktok của học sinh trong lớp và chiếu lên cho cả lớp xem

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đề nghị học sinh trong lớp nhận xét về sản phẩm vừa xem
- HS theo dõi, cho nhận xét
- GV công bố tác giả của đoạn tiktok

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- HS thực hiện đoạn tiktok chia sẻ kinh nghiệm thực hiện tiktok có nhiều lượt xem và yêu thích.

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV nhấn mạnh tầm quan trọng của việc biên tập phim.

2. Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (110 phút)

2.1. Tìm hiểu Biên tập phim (10 phút)

a. Mục tiêu:

- Nhận biết các tính năng cơ bản của phần mềm biên tập phim

b. Nội dung:

- Giáo viên trình bày vấn đề, học sinh lắng nghe và tham gia trả lời các câu hỏi gợi mở do giáo viên đặt ra.

c. Sản phẩm:

- Các câu trả lời của học sinh
- Nhận thức và thái độ học tập của học sinh với bài học

d. Tổ chức hoạt động

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chuẩn bị một vài sản phẩm video đặc biệt của lớp trong tiết học trước.
- Học sinh so sánh, nhận xét các video.
- GV yêu cầu học sinh đưa ra các ý tưởng để làm hoàn thiện đoạn video.
- Giáo viên nêu ví dụ thực tế về việc chúng ta thường điều chỉnh các video trong khi tạo ra các sản phẩm học tập, giải trí (tiktok, newfeed) từ đó liên kết qua việc biên tập video chuyên nghiệp.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS xem video bài thực hành, đề nghị cách hoàn thiện đoạn video (Think)
- HS chia sẻ với bạn ngồi bên kế bên. (Pair)
- HS ghi vào phiếu học tập

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- HS đại diện nhóm 2 người trình bày về kết quả thảo luận trước lớp, cả lớp nhận xét đánh giá ghi nhận kết quả thảo luận (Share)
- GV lắng nghe câu trả lời của học sinh; hướng dẫn HS lựa chọn giải pháp tốt nhất trong các giải pháp được trình bày (hoạt động khởi động tư duy tìm tòi khám phá kiến thức mới).

Bước 4. Kết luận, nhận định

- Giáo viên ghi nhận kết quả hoạt động dựa vào kết quả Phiếu học tập sau cuối bài học.

BIÊN TẬP PHIM
Câu hỏi 1: Đoạn video trên cần điều chỉnh điều gì
<ul style="list-style-type: none"> ❖ Bối cảnh ❖ Bố cục ❖ Âm thanh ❖ Chuyển cảnh ❖ Phụ đề
Câu hỏi 2: Hãy đề xuất các giải pháp để làm video hay, sinh động
<ul style="list-style-type: none"> ❖ ❖ ❖ ❖
Câu hỏi 3: Chỉ ra các công cụ cần thiết để thực hiện được một phân cảnh phim với yêu cầu: Tại giây thứ 10 của phim, video clip số 1 sẽ hiện ra, từ giây thứ 12 đến 18, dòng chữ “Video này thực hiện bởi...” hiện ra
<ul style="list-style-type: none"> ❖ ❖ ❖ ❖ ❖

2. 2. Thực hành biên tập phim trên máy tính (100 phút)

a. Mục tiêu:

- Sử dụng được một số công cụ cơ bản phim tập phim: chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh, tạo phụ đề, tạo các hiệu ứng chuyển cảnh, căn chỉnh thời gian.
- **3.1.NC1a:** Tạo lập và biên tập được nội dung số (video) thông qua việc chỉnh sửa, cắt ghép, thêm hiệu ứng, âm thanh và phụ đề để tạo ra sản phẩm mới hoàn chỉnh.
- **5.2.NC1b:** Sử dụng được các công cụ xử lý video (VideoPad hoặc tương đương) để giải quyết các vấn đề kỹ thuật cụ thể (video bị rung, âm thanh nhỏ, chuyển cảnh gắt) nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm.

b. Nội dung:

- Học sinh thực hành công cụ biên tập phim ở bài thực hành 29 bằng phần mềm VideoPad.

c. Sản phẩm:

- Đoạn phim đã được biên tập.

d. Tổ chức hoạt động

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV giới thiệu một số phần mềm biên tập phim và chức năng trên máy tính (mã nguồn đóng – mã nguồn mở- phần mềm chạy trên internet)
- Giới thiệu công cụ VideoPad.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS xem sách giáo khoa thực hiện nhiệm vụ 1-2-3-4-5 (Học sinh có thể tham khảo thêm video hướng dẫn thực hành trên học liệu trực tuyến của trường; **3.1.NC1a:** Tạo lập và biên tập được nội dung số (video) thông qua việc chỉnh sửa, cắt ghép, thêm hiệu ứng, âm thanh và phụ đề để tạo ra sản phẩm mới hoàn chỉnh; **5.2.NC1b:** Sử dụng được các công cụ xử lý video (VideoPad hoặc tương đương) để giải quyết các vấn đề kỹ thuật cụ thể (video bị rung, âm thanh nhỏ, chuyển cảnh gắt) nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm)

- HS hỗ trợ bạn cùng nhóm.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- GV ngẫu nhiên chọn sản phẩm học sinh, trình chiếu trước lớp.

- HS nhận xét, đánh giá sản phẩm học tập của bạn, và đánh giá sản phẩm học tập của bạn cùng nhóm.

Tiêu chí đánh giá:

STT	Tiêu chí	Điểm	Tự đánh giá	Đánh giá chéo
1	Chỉnh sửa ảnh	1		
2	Chỉnh sửa âm thanh	1		
3	Tạo hiệu ứng chuyển cảnh	1		
4	Căn chỉnh thời gian	1		
5	Tạo phụ đề chú thích	1		
6	Sáng tạo	1		
7	Intro-Outtro	1		
8	Đặt tên đúng và lưu trữ	1		
9	Chia sẻ	1		
10	Bố cục hài hòa, nội dung hay	1		

Bước 4. Kết luận, nhận định

- Giáo viên ghi nhận kết quả hoạt động dựa vào kết quả học tập trên link online.

3. Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (15 phút)

a. Mục tiêu

- HS tự tổ chức làm việc theo nhóm, thảo luận, giải quyết vấn đề.

b. Nội dung

- HS hoàn thiện đoạn phim đã thực hiện theo các yêu cầu SGK₁₄₇

c. Sản phẩm

- Video đã hoàn thiện

d. Tổ chức hoạt động

Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập

- Yêu cầu HS đọc nội dung trong SGK 147 . Sau khi tìm hiểu xong nội dung thì thực hành theo các yêu cầu

- GV đưa ra các ý tưởng để HS tự suy nghĩ và hoàn thiện thêm đoạn video

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS đọc nội dung. Nếu có thắc mắc thì đặt câu hỏi, GV giải đáp.

- HS và nhóm tiến hành thảo luận và thực hành biên tập phim

- Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- HS xung phong thuyết trình về đoạn phim

- Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV chốt kiến thức tự học, tự tìm hiểu kiến thức của HS.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- HS tự chấm chéo bảng kết quả của các nhóm (Nếu là câu hỏi trắc nghiệm thì GV công bố đáp án; Nếu là câu hỏi thảo luận thì GV mời 1 nhóm trình bày, 1 nhóm phản biện, GV nhận xét).

Bước 4: Kết luận, nhận định

- GV chốt kiến thức tự học, tự tìm hiểu kiến thức của HS.

Gợi ý

4. Hoạt động 4: VẬN DỤNG (5 phút)

a. Mục tiêu

- Khám phá và thực hiện thêm các thao tác để đoạn phim hấp dẫn hơn.

b. Nội dung

- HS khám phá và thực hiện các thao tác theo hướng dẫn trong SGK 147 .

c. Sản phẩm

- Phim đã hoàn thiện

d. Tổ chức hoạt động

Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập

- Yêu cầu HS đọc nội dung trong SGK 147 . Sau khi tìm hiểu xong nội dung thì thực hành.
- GV đưa ra đề nghị nếu học sinh đã hoàn thành đoạn video và nộp lên google drive, học sinh download về điện thoại và biên tập lại.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS đọc nội dung. Nếu có thắc mắc thì đặt câu hỏi, GV giải đáp.
- HS thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- HS trình bày sản phẩm thực hiện
- HS chia sẻ phần mềm biên tập phim trên điện thoại

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV tổng kết và đánh giá (điểm số).